

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số : 101/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 9 - 2017
V/v tranh chấp về
xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Tú;

Bà Đỗ Thị Thanh Tú. .

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số : 99/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2017 về xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1527/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đinh Thị Y, sinh năm 1984; cư trú tại: Thôn 6 (trước là Xóm 9), xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Hữu Th, sinh năm 1954; cư trú tại: CAN; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* , sinh năm 1979; nơi ĐKKHKT: Thôn 6 xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; hiện đang chấp hành án tại Đội 8 Phân trại số 2 Trại giam XN, Tổng cục VIII, Bộ Công an; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc xin xác định cha cho con nộp ngày 31/7/2017 và các văn bản khác, nguyên đơn là Chị Đinh Thị Y trình bày: Chị Đinh Thị Y và Anh Đinh Hữu T kết hôn năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận. Đến năm 2010, quan hệ vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do anh T phạm tội hiếp dâm trẻ em và phải đi chấp hành án tại Trại giam

XN với mức án là 20 năm tù. Năm 2011, trong thời gian anh T đang đi cải tạo, chị Y có quan hệ tình cảm với Ông Đinh Hữu Th và có con với ông Th. Ngày 04/3/2012, chị Y đã sinh con trai tại Trạm y tế xã L, huyện TN, thành phố Hải Phòng và dự kiến đặt tên cho con trong Giấy chứng sinh là Đinh Hữu Gia B.

Ngày 30/9/2014, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã giải quyết cho chị Y được ly hôn với anh T.

Trong thời gian chị Y mang thai con chung với ông Th, sinh con và nuôi con, ông Th đều có trách nhiệm. Nay để xác định cha cho con trai do chị Y sinh ra dự kiến đặt tên trong Giấy khai sinh là Đinh Hữu Gia B, chị Y khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định Ông Đinh Hữu Th, sinh năm 1954; cư trú tại: CAN là cha đẻ của cháu Đinh Hữu Gia B.

Tại bản tự khai ngày 03/8/2017 và các văn bản khác, bị đơn Ông Đinh Hữu Th trình bày: Tháng 6 năm 2011, trong thời gian về Việt Nam thăm quê hương, ông Th gặp, quen biết và nảy sinh tình cảm với chị Y. Tháng 7 năm 2011, chị Y thông báo với ông Th đã có thai với ông Th. Ngày 04/3/2012, chị Y đã sinh con trai tại Trạm y tế xã Lập Lễ và dự kiến đặt tên là Đinh Hữu Gia B trong Giấy chứng sinh vì thời gian này, chị Y và Anh Đinh Hữu T chưa làm thủ tục ly hôn. Kể từ khi biết chị Y có thai thì ông Th thường xuyên quan tâm, gửi tiền cho chị Y để chăm con. Nay chị Y khởi kiện yêu cầu xác định ông Th là cha đẻ của cháu Đinh Hữu Gia B, ông Th đồng ý.

Tại bản tự khai ngày 14/8/2017 và các văn bản khác, Anh Đinh Hữu T xác nhận mối quan hệ vợ chồng giữa anh T và chị Y đúng như chị Y đã trình bày. Hiện anh T đang phải chấp hành án tại Trại giam XN. Thời gian chấp hành án của anh T còn dài. Do anh T phải đi chấp hành án, chị Y phải nuôi hai con chung một mình rất khó khăn về kinh tế nên đã quan hệ với người đàn ông khác để có chỗ dựa. Trong thời gian chấp hành án, anh T cũng có nghe thông tin về việc chị Y có quan hệ với người đàn ông khác và đã có con trai khoảng 05 tuổi. Nay chị Y đề nghị Tòa án xác định cha đẻ cho đứa trẻ do chị Y sinh ra với người đàn ông khác, anh T đồng ý, không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Chị Y giữ nguyên lời trình bày và đề nghị Tòa án xác định Ông Đinh Hữu Th là cha đẻ của cháu Đinh Hữu Gia B, sinh ngày 04/3/2012.

Ông Th vắng mặt và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, cam kết không khiếu nại, thắc mắc gì.

Anh T đang phải chấp hành án tại Trại giam XN, không thể có mặt nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành và thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên thấy có đủ căn cứ xác định Ông Đinh Hữu Th là cha đẻ của cháu bé do Chị Đinh Thị Y sinh ra ngày 04/3/2012. Căn cứ khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 1 Điều 228; Điều

273; Điều 469, khoản 1,2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Chị Đinh Thị Y, xác định Ông Đinh Hữu Th là cha đẻ của cháu bé sinh ngày 04/3/2012. Về án phí: Bị đơn là ông Th phải nộp 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp của vụ án là về việc xác định cha cho con quy định tại khoản 4 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102; khoản 2 Điều 123; khoản 2 Điều 128 của Luật Hôn nhân và Gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Do điều kiện ở xa, không thể có mặt tại thời điểm mở phiên tòa, ông Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Anh Thiện đang chấp hành án tại Trại giam XN, không thể có mặt nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Đề nghị của ông Th và anh Tphù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vụ án vắng mặt ông Th và anh T.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn: Chị Y và ông Th đều xác định cháu Đinh Hữu Gia B là con chung của chị Y và ông Th. Anh T xác nhận cháu Đinh Hữu Gia B không phải là con chung giữa anh T và chị Y vì thời gian này anh T đang phải chấp hành án tại Trại giam XN. Tại bản Kết luận giám định số 79/2017/GĐSH ngày 14/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Ông Đinh Hữu Th là bố đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Đinh Hữu Gia B được lấy mẫu tế bào niêm mạc miệng thu của Ông Đinh Hữu Th và thu của cháu bé dự định đặt tên là Đinh Hữu Gia B. Như vậy lời trình bày của chị Y, ông Th và anh Tphù hợp với nhau và phù hợp với Kết luận giám định số 79/2017/GĐSH ngày 14/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng; có căn cứ, cơ sở để chấp nhận yêu cầu của chị Y – khoản 2 Điều 88, Điều 91 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Y được miễn nộp tiền án phí. Anh T không phải nộp tiền án phí. Ông Th phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm - khoản 1, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12; khoản 2, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 88, Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102; khoản 2 Điều 123; khoản 2 Điều 128 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12; khoản 2, khoản 9 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Đinh Thị Y: Xác định Ông Đinh Hữu Th, sinh năm 1954; cư trú tại: CAN là cha đẻ của cháu Đinh Hữu Gia B do Chị Đinh Thị Y sinh ra ngày 04/3/2012.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Đinh Thị Y, Anh Đinh Hữu T không phải nộp tiền án phí về việc xác định cha cho con.

Ông Đinh Hữu Th phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, Chị Đinh Thị Y có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao.

Trong thời hạn 01 tháng (Một tháng) kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, Ông Đinh Hữu Th có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, Anh Đinh Hữu T có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND xã Tam Hưng;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Minh Phương